

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2017/TLST-DS, Ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Diệp H** – sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 16, Kp. L, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

- Bị đơn: Bà **Phạm K** – sinh năm 1960

Địa chỉ: Hẻm 11, Tổ 8, Kp. L, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà K thừa nhận có chuyển nhượng cho bà H 01 diện tích đất ngang 6,1m x dài 19m, tại Khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang với số tiền là 44.000.000đ nhưng do không làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định pháp luật được, nên giữa bà K và bà H thỏa thuận về việc: Bà K đồng ý trả tiền lại cho bà H và bà H trả đất lại cho bà K. Ngoài ra, các bên không yêu cầu gì thêm.

Về cách trả: Bà Phạm K sẽ trả số tiền là 44.000.000đ cho bà Diệp H trong thời hạn từ nay đến ngày 01/4/2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được

thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

* Về án phí DSST: là 1.100.000đ, mỗi bên nộp $\frac{1}{2}$, cụ thể bà H nộp 550.000đ, bà K nộp 550.000đ. Theo đó, bà H được nhận lại số tiền 550.000đ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 1.100.000đ theo lai thu số 0001802, ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, bà H được nhận lại số tiền còn thừa là 550.000đ.

Bà Diệp H hoàn toàn thống nhất và không có ý kiến gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014./*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Chi cục THADS H.KL.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

Đặng Thị Bích Vân